

Số: /BC-STTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Nhằm xác định rõ nhiệm vụ, biện pháp, phân công thời gian thực hiện công tác cải cách hành chính, Sở đã ban hành Kế hoạch số 3134/KH-STTTT ngày 09/12/2023 về cải cách hành chính năm 2024; Nghị quyết số 13-NQ/ĐBSTTTT ngày 31/01/2024 về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024. Trong năm 2024 Sở đã triển khai thực hiện đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Chỉ đạo việc triển khai áp dụng TCVN ISO 9001:2015.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong năm 2024.

Thực hiện việc cấp phép theo quy định của thủ tục hành chính.

Sở đã tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, Hệ thống truyền thanh cơ sở tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ tham mưu việc Ứng dụng Công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính: Sở đã xây dựng Kế hoạch số 97/KH-STTTT ngày 11/01/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024; Quyết định số 97/QĐ-STTTT ngày 13/8/2024 về việc thành lập Tổ kiểm tra cải cách hành chính năm 2024; Ban hành Báo cáo số 2609/BC-TKT ngày 30/8/2024 về kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 tại Sở Thông tin và Truyền thông; Công văn số 2624/STTTT-VP ngày 30/8/2024 về việc triển khai các kiến nghị của Tổ kiểm tra Cải cách hành chính.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Để triển khai công tác tuyên truyền đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, Sở đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 42/KH-STTTT ngày 08/01/2024 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 650/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng. Mục đích: tiếp tục nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của cải cách hành chính; nhiệm vụ của ngành Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; nâng cao vai trò trách nhiệm của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc trong việc tham gia công tác tuyên truyền cải cách hành chính để thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về cải cách thể chế

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Từ đầu năm đến 13/11/2024 Sở không có kế hoạch soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông.

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh, từ đầu năm đến nay, Sở ban hành 10 Kế hoạch và các văn bản triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác tư pháp, pháp chế⁽¹⁾. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả trong việc thực thi các quy định pháp luật trong các lĩnh vực quản lý hoạt động của ngành Thông tin và Truyền thông.

Từ đầu năm đến nay, Sở đã ban hành 12 Kế hoạch⁽²⁾ nhằm triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ban hành các báo cáo chuyên đề liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan quá trình tham mưu triển khai, thực hiện các nhiệm vụ công vụ được giao.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Nhằm phổ biến, quán triệt và thực hiện các chủ trương của Đảng; pháp luật về phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật; nâng cao ý thức

⁽¹⁾ Kế hoạch số 1854/KH-STTTT ngày 29/6/2024 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm; Kế hoạch số 646/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 645/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024; Kế hoạch số 263/KH-STTTT ngày 25/01/2024 về Phát động thi đua về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 621/KH-STTTT ngày 14/3/2024 về Thực hiện tự kiểm tra việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính ngành thông tin và truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 240/KH-STTTT ngày 24/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 121/KH-STTTT ngày 12/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 79/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 78/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 72/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành thông tin và truyền thông năm 2024.

⁽²⁾ Kế hoạch số 1205/KH-STTTT ngày 13/5/2024 về việc thực hiện Kế hoạch ngày 19/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 1204/KH-STTTT ngày 13/5/2024 về Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 454-KH/BCSD ngày 13/8/2021 của Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 1200/KH-STTTT ngày 10/5/2024 về việc thực hiện Kế hoạch ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (PCTN,TC); Công văn số 789/STTTT-TTra ngày 03/4/2024 về việc báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch số 282-KH/BCSD ngày 27/3/2024 của Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (PCTN); Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 14/3/2024 về việc ban hành kế hoạch công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2024; Kế hoạch số 528/KH-STTTT ngày 04/3/2024 về việc ban hành kế hoạch tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 513/KH-STTTT ngày 01/3/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 431/KH-STTTT ngày 22/02/2024 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 528/KH-STTTT ngày 04/3/2024 về việc tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 23/KH/ĐU ngày 14/03/2024 của Đảng ủy Sở về việc ban hành kế hoạch công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2024; Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 08/01/2024 của Đảng ủy Sở về việc Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 40/KH-STTTT ngày 06/01/2024 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 36/KH-STTTT ngày 05/01/2024 về việc kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024; Kế hoạch số 7/KH-CĐCS ngày 18/6/2024 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành gắn với công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật... Sở đã ban hành 06 Kế hoạch^[3] để triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 78/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về việc thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông. Tổ chức thanh, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh^[4].

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 về việc Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ TTHC phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 18/3/2021 về việc Số hóa giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025. Sở ban hành Công văn số 2527/STTTT-TTCNTTTT ngày 26/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện ký số, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

Số lượng thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung: 09 thủ tục hành chính (*Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát*

³ Kế hoạch số 79/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 121/KH-STTTT ngày 12/01/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 240/KH-STTTT ngày 24/01/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 263/KH-STTTT ngày 25/01/2024 về việc phát động thi đua về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 386/KH-STTTT ngày 15/02/2024 về việc phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6; Kế hoạch số 513/KH-STTTT ngày 01/3/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024.

⁴ Công văn số 106/STTTT-TTr ngày 12/01/2024 về việc rà soát văn bản QPPL phục vụ công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề của Bộ Tư pháp; Công văn số 192/STTTT-TTr ngày 19/01/2024 về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành liên quan đến tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của người dân trên địa bàn tỉnh; Công văn số 794/STTTT-CN ngày 03/4/2024 về việc thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giao dịch điện tử; Công văn số 1178/BC-STTTT ngày 09/5/2024 về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giao dịch điện tử trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo số 167/BC-STTTT về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Thông tin và Truyền thông kỳ 2019 - 2023; Báo cáo số 280/BC-STTTT ngày 19/01/2024 về việc báo cáo thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Sở Thông tin và Truyền thông; Báo cáo số 402/BC-STTTT ngày 19/02/2024 về việc báo cáo Tổng kết thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về dữ liệu. Báo cáo số 899/BC-STTTT ngày 11/4/2024 về việc báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; Công văn số 1178/STTTT-CN ngày 09/5/2024 về kết quả rà soát, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giao dịch điện tử trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 1782/STTTT-TTr ngày 24/6/2024 về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác tự kiểm tra văn bản do UBND tỉnh ban hành; Công văn số 1916/STTTT-TTr ngày 08/7/2024 về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Chính phủ.

hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận).

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 14/KH-STTTT ngày 03/01/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Công văn số 3335/STTTT-VP ngày 29/12/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; Công văn số 2729/STTTT-VP ngày 11/9/2024 về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ (*14 thủ tục hành chính nội bộ cấp tỉnh*).

Trong năm 2024, chưa phát sinh ý kiến phản ánh kiến nghị đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

2.2. Kiểm soát thủ tục hành chính

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 540/KH-STTTT ngày 05/3/2024 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận.

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Công khai 37 dịch vụ công trực tuyến toàn trình (*Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận*) của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/danh-muc-tthc?CapThucHien=so-ban-nganh&DonViThucHien=A6AA5E63-CE64-20EF-B97A-177BEBE1E723>.

Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC được thực hiện một đầu mối tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức đến cơ quan quản lý nhà nước liên hệ thực hiện TTHC được thuận lợi hơn, dễ dàng tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ. Đã triển khai thực hiện quy trình cấp phép qua mạng, tuy nhiên việc áp dụng quy trình này đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân còn rất hạn chế, đa số còn quen với việc giao - nhận hồ sơ trực tiếp.

Kết quả giải quyết hồ sơ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân: Từ đầu năm đến 13/11/2024, Sở cấp giấy phép qua dịch vụ công đúng hạn và trước hạn: 20 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; 04 giấy phép xuất bản bản tin (địa phương); 02 giấy phép hợp báo (trong nước); 05 giấy phép xác nhận thông báo hoạt động bưu chính^[5].

^[5] Phụ lục 1: Kết quả giải quyết thủ tục hành chính năm 2024

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan

3.1.1. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở đã xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Thông tin và Truyền thông.

Sở ban hành Quyết định số 26/QĐ-STTTT ngày 08/4/2024 về việc phân công nhiệm vụ Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 64/QĐ-STTTT ngày 10/6/2024 về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 75/QĐ-STTTT ngày 25/6/2024 về việc phân công nhiệm vụ Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

3.1.2 Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Căn cứ vào Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-TTCNTTTT ngày 07/8/2023 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông đã xây dựng và ban hành Quyết định số 14/QĐ-TTCNTTTT ngày 24/01/2024 về việc phân công nhiệm vụ cho viên chức năm 2024 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Quyết định số 23/QĐ-STTTT ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ quan

Bộ máy hoạt động của Sở theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 phê duyệt Đề án tổ chức lại Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Thông tin và Truyền thông gồm 04 phòng chuyên môn: Phòng Thanh tra, Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản, Phòng Công nghệ, Văn phòng Sở và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông).

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là 44 (26 nam, 18 nữ). Sở Thông tin và Truyền thông gồm Giám đốc Sở, 02 Phó Giám đốc Sở, 07 Trưởng, phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở. Trung tâm CNTT

gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; đã phân công 02 phụ trách phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm.

3.3. Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

Thực hiện lập hồ sơ và quản lý cán bộ theo quy định tại Thông tư 11/2012/TT-BNV ngày 17/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; Thông tư số 06/2019/TT-BNV sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2011 và Thông tư số 07/2019/TT-BNV quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức. Đồng thời nhập thông tin lên phần mềm quản lý cán bộ để theo dõi và quản lý, có sự phối hợp hướng dẫn trực tiếp từ Sở Nội vụ.

Trong năm 2024, Sở Thông tin và Truyền thông không có sự thay đổi về biên chế công chức, viên chức.

3.4. Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước: Lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông không có nhiệm vụ phân cấp quản lý cho cấp cơ sở và đơn vị trực thuộc.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: Thực hiện xem xét bố trí cán bộ công chức, viên chức phù hợp với nguyện vọng và chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được nhu cầu công việc; rà soát ban hành lại quyết định quy định về phân công nhiệm vụ cho cán bộ công chức, viên chức ở các phòng chuyên môn để phù hợp với tình hình thực tế cơ quan.

4.2. Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển: Trong năm 2024, Sở không có tuyển dụng công chức, viên chức nào.

4.3. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển công chức, viên chức: Trong năm 2024, Sở điều động công tác đối với 01 công chức tại Quyết định số 43/QĐ-STTTT ngày 26/4/2024 về việc điều động công chức (theo Kế hoạch số 754/KH-STTTT ngày 29/3/2024 về việc điều động công tác đối với công chức năm 2024); Sở bổ nhiệm 01 công chức giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông theo Quyết định số 78/QĐ-STTTT ngày 27/6/2024. Sở không có trường hợp nào được đề bạt, luân chuyển công chức, viên chức.

4.4. Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại cơ quan: Trong năm 2024, Sở có 02 công chức được bổ nhiệm và xếp lương ngạch Chuyên viên chính.

4.5. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan

Kịp thời triển khai Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Tỉnh ủy; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức trong các cuộc họp giao ban.

Kiện toàn Tổ Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 17/01/2024 về việc kiện toàn Tổ Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính Sở Thông tin và Truyền thông; Tổ kiểm tra đã xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên và đột xuất, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ theo dõi việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCC,VC.

Cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, Sở đã ban hành kế hoạch số 414/KH-STTTT ngày 20/02/2024 về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 672a/KH-STTTT ngày 19/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TU ngày 29/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong cơ quan Sở Thông tin và Truyền thông; Công văn số 437/TB-STTTT ngày 22/02/2024 về việc phân công trực kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông; Công văn số 438/STTTT-VP ngày 22/02/2024 về việc triển khai thực hiện ký cam kết về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024; Tổ chức 100% công chức, viên chức tham gia ký cam kết với lãnh đạo Sở về thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong năm 2024, không có CBCC, VC vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

4.6. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-STTTT ngày 22/02/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phân bổ chỉ tiêu thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024. Theo đó, Sở cử cán bộ công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn công tác chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị trong và ngoài tỉnh. Tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo ngắn và dài hạn theo nhu cầu công việc của cơ quan.

Trong năm 2024, có 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng Trung cấp LLCT hệ tập trung; 01 công chức tham gia Lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên tại Nha Trang, Khánh Hòa; 01 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp năm 2024.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách: Triển khai đầy đủ các chính sách về tài chính, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5.2 Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện nghiêm túc Nghị định 130/2015/NĐ-CP; Thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, tiết kiệm kinh phí, mua sắm, sử dụng tài sản, điện, nước.

Rà soát, bổ sung và ban hành Quyết định số 100/QĐ-STTTT ngày 12/10/2023 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc bổ sung nội dung chi Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Thông tin và Truyền thông.

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 103/QĐ-TTCNTTTT ngày 19/12/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông năm 2024.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Công tác xây dựng, tham mưu văn bản: Từ đầu năm đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 06 Quyết định; 08 Kế hoạch và các văn bản triển khai thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin; Sở Thông tin và Truyền thông ban hành 48 Quyết định và 08 Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin ^[6]

6.2. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của tỉnh triển khai theo mô hình điện toán đám mây cho tất cả các ứng dụng của tỉnh. Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và Tỉnh ủy đã được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh.

Hiện nay, 100% cán bộ công chức được trang bị máy tính; 100% các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cấp xã đã có mạng nội bộ (LAN); 19 Sở ban ngành, 7 huyện, thành phố và 65 xã, phường, thị trấn đã kết nối mạng diện rộng (WAN) của tỉnh thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước phục vụ truy cập internet và các phần mềm dùng chung tại các cơ quan, đơn vị.

Trung tâm Tích hợp dữ liệu (THDL) tỉnh: được triển khai phần mềm ảo hóa và điện toán đám mây theo công nghệ mã nguồn mở để quản lý và tối ưu hóa hạ tầng máy chủ và thiết bị mạng. Trung tâm THDL tỉnh hiện có 21 máy chủ; 05 hệ thống lưu trữ (gồm 03 hệ thống SAN, với dung lượng lưu trữ 85TB và 02 hệ thống NAS, với dung lượng lưu trữ 25TB), 09 thiết bị chuyển mạch Switch, 01 bộ chuyển mạch SAN, 04 thiết bị tường lửa, 02 hệ thống phòng chống tấn công Web, 01 hệ thống phòng chống thư rác, 01 hệ thống phòng chống tấn công DDOS, hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng (SOC) và nhiều thiết bị mạng khác. Hệ thống được kết nối internet qua 02 đường truyền của 02 nhà cung cấp dịch vụ là Viettel (350Mbps trong nước, 6Mbps đi quốc tế) và VNPT (40Mbps trong nước, 2Mbps đi quốc tế); mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) cấp II đã được triển khai, kết nối từ Trung ương đến cấp xã. 100% CCVC của cơ quan, đơn vị được trang bị máy tính làm việc và có kết nối internet băng rộng và mạng diện rộng của tỉnh. Duy trì hoạt động thông suốt, ổn định, đảm bảo an toàn, bảo đảm ngăn ngừa các cuộc tấn công từ bên ngoài, khai thác sử dụng 24/7, hạn chế tối đa việc mất an toàn thông tin và dữ liệu.

6.3. Phát triển nguồn dữ liệu

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3548/KH-UBND ngày 05/8/2024 về kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024 - 2025; Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên

⁶ Phụ lục 4: Danh mục các văn bản được UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông ban hành năm 2024

Công dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận. Triển khai thực hiện dự án “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.

Phối hợp với FPT và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và hoàn thiện tích hợp các hệ cơ sở dữ liệu (CSDL) các ngành lĩnh vực vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, dự kiến triển khai tích hợp các CSDL như: CSDL Bảo trợ xã hội, Dịch vụ công, Phản ánh hiện trường, Thông tin giáo dục, Quan trắc, CSDL giá, Quản lý văn bản, Báo cáo kinh tế xã hội; Mở công khai cơ sở dữ liệu giá trên địa chỉ <https://opendata.ninhthuan.gov.vn/>; Đến nay, đã hoàn thiện dựng App NinhThuan S với tên tìm kiếm trên CHPLAY và APPSTORE “Công dân số Ninh Thuận”.

Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành kết nối, liên thông 3/6 CSDL Quốc gia theo Quyết định số 714/QĐ-TTg^[7]; hiện đang triển khai kết nối CSDL Quốc gia về dân cư với CSDL về CBCCVC; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đưa vào vận hành, khai thác sử dụng CSDL hồ sơ địa chính^[8], CSDL hạ tầng ngầm đô thị^[9], CSDL du lịch thông minh^[10], CSDL về quản lý giáo dục^[11], CSDL về giá^[12], CSDL về đối tượng bảo trợ xã hội và người có công^[13], CSDL công chứng tỉnh^[14] và CSDL về CBCCVC^[15], hiện đang kết nối tích hợp, đồng bộ với CSDL Quốc gia về CBCCVC,... Ngoài ra, xây dựng CSDL các trạm BTS trên địa bàn tỉnh với 1.911 trạm, CSDL giám sát thông tin trên không gian mạng với hơn 70.000 nội dung thông tin đăng liên quan tới Ninh Thuận/tháng; 100% hồ sơ giải quyết về thủ tục hành chính của Sở đều được số hoá và lưu trữ theo dạng số.

Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai quản lý, vận hành khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, CSDL dùng chung của tỉnh như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành - TD.Office, Hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ, Hệ thống thư điện tử của tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống phản ánh hiện trường, CSDL Công báo tỉnh, Cổng dịch vụ công tỉnh, Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh,...

6.4. Phát triển nền tảng số

Xây dựng, duy trì và nâng cấp nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) phục vụ cho việc gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; đã thực hiện kết nối với 08/15 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia thông qua trục NGSP.

⁷ Gồm CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội, đặc biệt là kết nối thành công CSDL quốc gia về dân cư với Cổng DVC tỉnh và tổ chức khai thác có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP

⁸ Gồm 18 xã, phường, thị trấn, với hơn 128.349 thửa đất.

⁹ Gồm 4.060 cây xanh/42 tuyến đường, 673 đèn chiếu sáng, 244 tuyến dây chiếu sáng, 403 tuyến dây điện nổi, 4 tuyến dây điện ngầm nổi, 238 dây điện ngầm, 231 trụ phòng cháy chữa cháy, 615 tuyến thoát nước và 785 hố ga...

¹⁰ Gồm 1.385 tin bài, 254 doanh nghiệp cung cấp thông tin trên hệ thống.

¹¹ Gồm 526 trường học trên địa bàn tỉnh.

¹² Gồm 12.840 hồ sơ.

¹³ Gồm 23.804 đối tượng được cấp trên hệ thống.

¹⁴ Gồm 439.149 hồ sơ công chứng, chứng thực.

¹⁵ Cập nhật 13.735/14.854 hồ sơ đạt 92,47%.

Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (Data warehouse) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, hiện đang triển khai tích hợp CSDL các ngành ^[16] vào Data warehouse để chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu mở của tỉnh cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân để khai thác sử dụng theo quy định. Hệ thống thông tin kinh tế xã hội của tỉnh đã đưa vào vận hành và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định.

6.5. Bảo đảm an toàn thông tin

Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) và điều hành đô thị thông minh (IOC) hoạt động ổn định; Trung tâm IOC được kết nối, tích hợp 16 hệ thống thông tin để theo dõi, giám sát; thực hiện chế độ báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động Trung tâm SOC và IOC hàng tuần và phát hành bản tin điện tử SOC và IOC hàng tháng gửi cho các sở, ban, ngành, địa phương, UBND tỉnh để biết chỉ đạo.

Duy trì hoạt động Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp. Hệ thống đã được kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát, chia sẻ thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia theo quy định; 100% (28/28) hệ thống thông tin cơ quan nhà nước được phê duyệt và triển khai phương án bảo vệ theo cấp độ, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào CSDLQG về dân cư.

Triển khai sử dụng nền tảng ứng cứu sự cố cho các thành viên Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh, với 30 thành viên; theo dõi triển khai khắc phục kịp thời các lỗ hổng bảo mật theo cảnh báo của Cục An toàn thông tin; tiếp tục rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng thông tin để bảo đảm an toàn, an ninh mạng khi triển khai kết nối, khai thác CSDLQG về dân cư. Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) hoạt động ổn định, thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ thông tin giám sát, thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định ^[17]. Trong thời gian qua, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh được tăng cường và đảm bảo.

Hệ thống máy chủ đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh được triển khai thêm giải pháp Phòng chống thất thoát dữ liệu (DLP Zecurion) và trang bị thêm 01 thiết bị/giải pháp chống DDoS (CheckPoint) để tăng cường bảo đảm an toàn thông tin và sẵn sàng đáp ứng; Trong thời gian qua, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh được tăng cường và đảm bảo. Đến nay, Trung tâm IOC đã kết nối, tích hợp 16 hệ thống thông tin thuộc chức năng quản lý của các Sở, ban, ngành ^[18].

¹⁶ CSDL về Bảo trợ xã hội, CSDL về giá, CSDL về giáo dục và đào tạo, CSDL Báo cáo KTXH, CSDL về Dịch vụ công và CSDL về Phản ánh hiện trường.

¹⁷ Từ đầu năm đến nay, hệ thống giám sát máy chủ (Viettel CyCir) có 16.595 cảnh báo mức độ trung bình, 8.381 cảnh báo mức độ cao và 3.306 cảnh báo mức độ nghiêm trọng; hệ thống giám sát máy khách SOC (Viettel Ajiant) có 43.288 cảnh báo mức độ thấp, 377.993 cảnh báo mức độ trung bình, 142.807 cảnh báo mức độ cao. Các cảnh báo đã được Trung tâm phối hợp với đơn vị giám sát an ninh mạng (Viettel) rà soát, xác minh các tiến trình cảnh báo và xử lý kịp thời, đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định, xuyên suốt.

¹⁸ (1) Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (2) Hệ thống theo dõi tiến độ xử lý văn bản; (3) Hệ thống giáo dục thông minh; (4) Hệ thống du lịch thông minh; (5) Hệ thống quan trắc môi trường; (6) Hệ thống giám sát tàu

6.6. Phát triển nguồn nhân lực

Hiện nay, số lượng CBCCVC chuyên trách về CNTT của tỉnh hiện có 87 người, có 04 CCVC chuyên trách CNTT đã tham gia lớp bồi dưỡng đội ngũ nòng cốt chuyển đổi số; thành lập 446 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn/khu phố với 2.439 thành viên; đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho 210 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã, 983 thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và 150 cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên. Đây là lực lượng nòng cốt để tham gia vào công tác tham mưu triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số, đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân, qua đó thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục Chuyển đổi số quốc gia đăng ký tổ chức khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà OneTouch cho 1.532 học viên (cấp tỉnh: 413 học viên; cấp huyện, xã: 1.119 học viên); Bộ Công an và Đại học Bách khoa Hà Nội đào tạo trực tuyến MOOC theo Đề án 06/CP: 717 học viên (cấp tỉnh: 137 học viên; cấp huyện, xã: 580 học viên). Tổ chức Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã: 903 người.

Trong năm 2024 đã tổ chức 10 lớp (với hơn 386 cán bộ tham gia) tập huấn theo kế hoạch số 751/KH-STTTT ngày 29/3/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Ninh Thuận cho cán bộ quản trị hệ thống các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn/khu phố thuộc UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

Triển khai tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024: Sở đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 52/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban ra đề thi và Ban giám khảo Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 53/QĐ-BTC ngày 13/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.

6.7. Phát triển chính quyền số

Phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office): Toàn tỉnh hiện có 26/26 Sở, ban, ngành và 7/7 UBND cấp huyện, 65/65 UBND cấp xã đã triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc được tích hợp chứng thư số và được găng mã định danh. Đồng thời, bổ sung chức năng quản lý tài liệu và lưu trữ điện tử trên phần mềm TD.Office. *Hiện nay, việc trao*

thuyền trên biển; (7) Hệ thống giám sát hồ đập và cảnh báo lũ sông Dinh; (8) Hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông; (9) Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường; (10) Hệ thống quản lý hạ tầng ngầm đô thị; (11) Hệ thống quản lý, giám sát thông tin trên mạng; (12) Hệ thống thông tin quy hoạch sử dụng đất; (13) Hệ thống Y tế thông minh; (14) SOC; (15) Hệ thống báo cáo Kinh tế xã hội; (16) Cơ sở dữ liệu giá.

đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) đạt 100% đối với cấp tỉnh, 96,78% đối với cấp huyện và 97,36% đối với cấp xã ^[19]. Việc sử dụng chữ ký số cá nhân toàn tỉnh đạt 98,07% (trong đó cấp tỉnh: 100%; cấp huyện: 97,36%; cấp xã: 98,07%).

Phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai ký tắt điện tử trên hệ thống TD.Office đối với dự thảo văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hệ thống thư điện tử công vụ: Trong năm 2024, đã tạo mới 1.449 tài khoản, tổng số thư hiện tại 9.139, khôi phục mật khẩu: 692 tài khoản; thường xuyên theo dõi chặn lọc thư rác hàng ngày, trung bình khoảng 200 thư/ngày, chặn tài khoản phát tán thư rác vào hệ thống ^[20];

Cổng/Trang thông tin điện tử: ^[21] Đã chuyển đổi công nghệ IPv4 sang IPv6 và kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; được theo dõi, giám sát, bảo vệ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Mở tiêu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyển đổi số trên Chuyên trang chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của tỉnh.

Cổng dịch vụ công trực tuyến: Hiện nay, số lượng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh là 1.126 DVCTT trong đó có 582 DVCTT toàn trình và 544 DVCTT một phần ^[22]. Đồng bộ trạng thái và đã tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia 985/1.126 DVCTT đạt 87,48%; Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 05/11/2024 thì toàn tỉnh đã tiếp nhận được 265.032 hồ sơ, trong đó có 209.985 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 79,23%, có 54.552 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 20,58% và 495 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,19%. Đã giải quyết được 259.583 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 258.945 hồ sơ chiếm 99,75%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 638 hồ sơ chiếm 0,25%. Tổng số hồ sơ đồng bộ trạng thái lên Cổng dịch vụ công quốc gia là 228.052/265.032 hồ sơ đạt 86,05%. Cụ thể: ^[23]

¹⁹ Trong 10 tháng đầu năm 2024 (tính từ ngày 01/01 - 31/10/2024), tổng số văn bản đi/đến toàn tỉnh là 1.047.172 văn bản (tăng 1,39% so với cùng kỳ năm 2023), trong đó có 238.032 văn bản đi (tăng 12,34% so với cùng kỳ năm 2023) và 809.140 văn bản đến (tăng 14,43% so với cùng kỳ năm 2023); cấp tỉnh 93.453 văn bản đi và 326.185 văn bản đến; cấp huyện 73.066 văn bản đi và 146.985 văn bản đến; cấp xã 71.513 văn bản đi và 335.970 văn bản đến.

²⁰ Tỷ lệ CBCC,VC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong phối hợp xử lý công việc đạt tỷ lệ từ 90 - 95%. 100% giấy mời họp, tài liệu họp và lịch công tác của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành đều được gửi qua hệ thống thư điện tử, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, nâng cao năng suất, hiệu quả trong công việc.

²¹ Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã được nâng cấp, tích hợp 19 Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, 07 Trang thông tin điện tử của UBND các huyện, thành phố; tích hợp các Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh, Công an tỉnh và chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh; liên kết Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan Đảng, Đoàn thể tạo môi trường giao tiếp, công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp.

²² Cấp tỉnh 853 DVCTT (490 DVCTT toàn trình và 363 DVCTT một phần); cấp huyện 196 DVCTT (58 DVCTT toàn trình và 138 DVCTT một phần); cấp xã 77 DVCTT (34 DVCTT toàn trình và 43 DVCTT một phần).

²³ Cấp tỉnh tiếp nhận được 160.639 hồ sơ, trong đó có 49.880 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 31,05%, có 110.307 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 68,67%, có 452 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,28 %;

Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 về việc Ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 về việc Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ TTHC phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 18/3/2021 về việc Số hóa giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025. Sở ban hành Công văn số 2527/STTTT-TTCNTTTT ngày 26/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện ký số, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Thực hiện đầy đủ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC đảm bảo 100% kết quả giải quyết TTHC được cung cấp bản điện tử có giá trị pháp lý theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Thuận đã được nâng cấp hoàn thiện trên các giải pháp công nghệ được cập nhật lên phiên bản mới nhất và được vận hành tại địa chỉ <https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn>; Trên Hệ thống đã kết nối triển khai Nền tảng khảo sát (VNForm), thu thập ý kiến người dân của bộ, tỉnh để khảo sát, thu thập ý kiến của người dân và doanh nghiệp trong quá trình trải nghiệm TTHC trên môi trường mạng; Bảo đảm tối thiểu 3 phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân và Cổng dịch vụ công: email, SMS, zalo và thông báo trên Cổng dịch vụ công; Để hỗ trợ cho các thiết bị di động thuận tiện cho người dân khai thác các dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với giao diện cho mobi và Tỉnh đã xây dựng app Dịch vụ công đã được đăng tải trên CHPLAY và APP STORE với tên “Ninh Thuận-S”; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đã thực hiện thanh toán trực tuyến dịch vụ công theo quy định. Đang được triển khai tại địa chỉ <https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/thanh-toan>.

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các nhà mạng và các đơn vị có liên quan đã tích hợp tính năng ký số từ xa (*chữ ký số trên thiết bị di động thông minh*) vào Cổng dịch vụ công của tỉnh. Bảo đảm sẵn sàng chức năng ký số từ xa

Đã giải quyết được 156.590 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 156.140 hồ sơ chiếm 99,71%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 450 hồ sơ chiếm 0,29%;

Cấp huyện tiếp nhận được 11.825 hồ sơ, trong đó có 1.488 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 12,58%, có 10.324 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 87,31%, có 13 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,11 %; Đã giải quyết được 10.645 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 10.560 hồ sơ chiếm 99,2%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 85 hồ sơ chiếm 0,8%;

Cấp xã tiếp nhận được 92.568 hồ sơ, trong đó có 3.184 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 3,44%, có 89.354 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 96,53%, có 30 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,03 %; đã giải quyết được 92.348 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 92.245 hồ sơ chiếm 99,89%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 103 hồ sơ chiếm 0,11%.

trên cổng dịch vụ công và thúc đẩy người dân sử dụng để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Luôn duy trì, kết nối thông suốt giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, với 161 tài khoản được cấp cho cán bộ một cửa để khai thác 20 trường thông tin cơ bản của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ trong việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đã phối hợp với các Sở và các Bộ ngành liên quan, thực hiện hoàn thành việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các Bộ, ngành Trung ương, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành^[24].

Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội: Sở đã xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định. Triển khai thực hiện Quy chế quản lý khai thác và vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh. Đã xây dựng hoàn thiện 17 biểu mẫu báo cáo theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ trên Hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh và đang thực hiện kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ. Hiện nay, trên hệ thống Báo cáo kinh tế xã hội tỉnh có 880 biểu điện tử trong đó: 429 biểu báo cáo, 451 biểu số liệu.

Hội nghị truyền hình trực tuyến: Được kết nối liên thông 4 cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện và 65/65 xã, phường, thị trấn, đảm bảo 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND tỉnh với các CQNN, UBND cấp huyện, cấp xã.

Công tác giám sát thông tin trên internet và mạng xã hội: Từ 01/01/2024 đến 06/11/2024, hệ thống giám sát thông tin trên mạng xã hội (<https://social1.soc.gov.vn>) với tổng lượt giám sát 186.825. Có 271.552 tin liên quan tỉnh Ninh Thuận, trong đó: tích cực 20.286 (7,4% tổng số tin), tiêu cực 11.824 (4,3% tổng số tin) và trung lập 239.442 (88,3% tổng số tin). Các tin tiêu cực được Sở sàng lọc và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định hành vi và xử lý.

Năm 2024 đã cấp 2.502 chữ ký số cho các tổ chức, cá nhân. Trong đó đã cấp: 666 cá nhân chữ ký số cá nhân, tổ chức và 1.836 ký số giải pháp tập trung cho giáo viên.

²⁴ Kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; Kết nối, tích hợp, chia sẻ tài liệu số hóa với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Kết nối với 02 dịch vụ công “Thông báo hoạt động khuyến mại” và “Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại” trên Cổng dịch vụ công quốc gia; kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; kết nối, đồng bộ dữ liệu với phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung; phần mềm Hộ tịch của Bộ Tư pháp; kết nối, đồng bộ dữ liệu với phần mềm Đăng ký doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; kết nối, đồng bộ dữ liệu với phần mềm cấp đổi giấy phép lái xe; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ của Bộ Giao thông vận tải; kết nối, đồng bộ dữ liệu với Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội có của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; kết nối, tích hợp với hệ thống định danh điện tử VNeID của Bộ Công an..

7. Về áp dụng ISO

Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện hoàn thành việc chuyển đổi ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015 và công bố Hệ thống phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong tháng 11/2019; Qua thực hiện đã góp phần củng cố chất lượng việc giải quyết, lưu trữ hồ sơ công việc cơ quan. Đảm bảo tính chính xác nhanh gọn, hiệu quả, minh bạch rõ ràng, thể hiện tính khoa học cao trong công tác. Từ đầu năm đến nay, Sở đã ban hành 01 Quyết định và 01 Kế hoạch triển khai nhiệm vụ ISO tại cơ quan ^[25]

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

2. Tham mưu các Chương trình, Kế hoạch, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy dự án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030; Tiếp tục triển khai thực hiện các phần việc của Đề án chuyển đổi số của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025. Tập trung, triển khai thực hiện dự án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy trình, quy định.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra công vụ bằng nhiều hình thức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Tăng cường công tác hướng dẫn thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, thường trú các báo. Chỉ đạo hướng dẫn Phòng Văn hóa thông tin, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền về cải cách hành chính.

5. Thực hiện duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015; Tăng cường viết tin bài về cải cách hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử tỉnh và trên trang thông tin điện tử Bộ Nội vụ; Phát huy phong trào sáng kiến trong cải cách hành chính.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, LĐ, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Lượm

²⁵ Quyết định số 18/QĐ-STTTT ngày 25/3/2024 về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 để triển khai Hệ thống quản lý chất lượng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 599/KH-STTTT ngày 13/3/2024 về việc Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở Thông tin và Truyền thông.

PHỤ LỤC 1
Kết quả giải quyết thủ tục hành chính năm 2024
(Từ 16/12/2023 đến 13/11/2024)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày ... /11/2024
của Sở Thông tin và Truyền thông)

Số TT	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
	Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa								
1	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	20	20	0	0	0	0	0	
2	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	4	4	0	0	0	0	0	
3	Thủ tục cấp giấy phép họp báo (trong nước).	2	2	0	0	0	0	0	
	Thủ tục cấp giấy phép xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	5	5	0	0	0	0	0	
	Tổng cộng	31	31	0	0	0	0	0	

PHỤ LỤC 2
TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ ĐÃ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1826/QĐ-UBND NGÀY 25/12/2022 CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày ... /11/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
	Nhiệm vụ trọng tâm				
1	Tiếp tục triển khai cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và triển khai có hiệu quả.	Quyết định, Chương trình, Đề án, Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên	Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định: Quyết định ban hành Quy chế số 76/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 về Quy chế quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng Công dân số Ninh Thuận; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 về việc kiện toàn Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ và 42 văn bản liên quan đến triển khai, hướng dẫn, phối hợp thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận. Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành 08 Kế hoạch: Kế hoạch số 03-KH/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Kế hoạch số 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1670/KH-UBND ngày 16/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch phối hợp số 1158/KHPH-STTTT-SGDĐT-TĐ ngày 08/5/2024 về việc tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Kế hoạch số 2739/KH-UBND ngày 21/6/2024 về việc triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 3548/KH-	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
				UBND ngày 05/8/2024 về kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2025; Kế hoạch số 3778/KH-UBND ngày 19/8/2024 về việc triển khai Chương trình số 273-CTr/TU ngày 28/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò xung kích, tình nguyện đi đầu của lực lượng thanh niên trong chuyển đổi số và xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đoàn viên, thanh niên trong việc thúc đẩy triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; Kế hoạch số 4001/KH-UBND ngày 30/8/2024 về việc hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Văn bản triển khai thực hiện Thông báo kết luận giám sát thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Sở Thông tin và Truyền thông ban hành 48 Quyết định và 08 Kế hoạch.	
2	Tiếp tục duy trì, triển khai thực hiện chuyên mục, chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Chuyên mục trên Cổng TTĐT	Theo kế hoạch hàng năm	Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành: - Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 về việc kiện toàn Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận. - Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận.	
3	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Công nghệ số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025	Văn bản chỉ đạo, triển khai của UBND tỉnh	Thường xuyên	Kế hoạch số 864/KH-UBND ngày 28/02/2024 về việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 trên địa bàn tỉnh.	
4	Tổ chức duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử khi có phiên bản mới; tiếp tục duy trì triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).	Văn bản của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	- Triển khai thực hiện các Dự án “Xây dựng cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận”; Dự án “Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (Trục LGSP)”; Đăng ký danh sách tên miền quốc gia “.vn” giữ chỗ, bảo vệ. - Theo dõi, phối hợp các đơn vị có liên quan kịp thời khắc phục các sự cố trong quá trình gửi nhận, liên thông văn bản qua trục LGSP và trực liên thông Chính phủ.	
5	Nâng cấp, mở rộng Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc để phù hợp với yêu cầu kết nối liên thông với các hệ	Dự án triển khai	Thường xuyên trong năm	Triển khai thực hiện Dự án “Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (Trục LGSP)”.	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
	thống thông tin.				
6	Kế hoạch duy trì, thực hiện Cổng dịch vụ công đáp ứng chức năng, yêu cầu kỹ thuật và tích hợp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình theo danh mục được phê duyệt; đảm bảo 100% số dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 về việc Ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 về việc Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ TTHC phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 18/3/2021 về việc Số hóa giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025. Sở ban hành Công văn số 2527/STTTT-TTCNTTTT ngày 26/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện ký số, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các nhà mạng và các đơn vị có liên quan đã tích hợp tính năng ký số từ xa (chữ ký số trên thiết bị di động thông minh) vào Cổng dịch vụ công của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 936/BTTTT-NEAC ngày 22/3/2023 về việc hướng dẫn tích hợp tính năng ký số vào Cổng dịch vụ công. Bảo đảm sẵn sàng chức năng ký số từ xa trên cổng dịch vụ công và thúc đẩy người dân sử dụng để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	
7	Công khai TTHC, tiến độ giải quyết TTHC; kết quả đánh giá giải quyết TTHC của Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố UBND các xã, phường, thị trấn	- Danh mục TTHC, kết quả giải quyết TTHC được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. - Tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được công	Thường xuyên trong năm	Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Thực hiện đầy đủ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC đảm bảo 100% kết quả giải quyết TTHC được cung cấp bản điện tử có giá trị pháp lý theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Thuận đã được nâng cấp hoàn thiện trên các giải pháp công nghệ được cập nhật lên phiên bản mới nhất và được vận hành tại địa chỉ https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn; Trên Hệ thống đã kết nối triển khai Nền tảng khảo sát (VNForm), thu thập ý kiến người dân của bộ, tỉnh để khảo sát, thu thập ý kiến của người dân và doanh nghiệp trong quá trình	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
		khai trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh		trải nghiệm TTHC trên môi trường mạng; Bảo đảm tối thiểu 3 phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân và Cổng dịch vụ công: email, SMS, zalo và thông báo trên Cổng dịch vụ công; Để hỗ trợ cho các thiết bị di động thuận tiện cho người dân khai thác các dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với giao diện cho mobi và Tỉnh đã xây dựng app Dịch vụ công đã được đăng tải trên CHPLAY và APP STORE với tên “Ninh Thuận-S”; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đã thực hiện thanh toán trực tuyến dịch vụ công theo quy định. Đang được triển khai tại địa chỉ https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/thanh-toan. Luôn duy trì, kết nối thông suốt giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, với 161 tài khoản được cấp cho cán bộ một cửa để khai thác 20 trường thông tin cơ bản của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ trong việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đã phối hợp với các Sở và các Bộ ngành liên quan, thực hiện hoàn thành việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các Bộ, ngành Trung ương, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (Kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia; Kết nối, tích hợp, chia sẻ tài liệu số hóa với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Kết nối với 02 dịch vụ công “Thông báo hoạt động khuyến mại” và “Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại” trên Cổng dịch vụ công quốc gia; kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; kết nối, đồng bộ dữ liệu với phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung; phần mềm Hộ tịch của Bộ Tư pháp; kết nối, đồng bộ dữ liệu với phần mềm Đăng ký doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; kết nối, đồng bộ dữ liệu với phần mềm cấp đổi giấy phép lái xe; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ của Bộ Giao thông vận tải; kết nối, đồng bộ dữ liệu với Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội có của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; kết nối, tích hợp với hệ thống định danh điện tử VNeID của Bộ Công an).	

PHỤ LỤC 3
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ
TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày /11/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu toàn tỉnh	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%		
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%	100	
5.1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%	100	
5.1.3.	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện	%	100	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử.</i>)	%	100	
5.2.1.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh	%	100	
5.2.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện	%	100	
5.2.3.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.2.	Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.3.	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu toàn tỉnh	
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.1.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.1.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	544	
6.1.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	544	
6.1.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	190	
6.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
6.2.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	582	
6.2.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	582	
6.2.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	148	
6.3.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	87,48	
6.3.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương	TTHC	1.126	
6.3.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	TTHC	985	
6.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	79,23	
6.4.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	265.032	
6.4.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	209.985	
6.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	79,23	
6.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	311	
6.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	242	

PHỤ LỤC 4

Danh mục các văn bản được Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông ban hành năm 2024
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /11/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận)

TT	Số hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
	LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN			
I	Quyết định (UBND tỉnh ban hành)			
1	76/QĐ-UBND	31/01/2024	UBND tỉnh	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng Công dân số Ninh Thuận.
2	159/QĐ-UBND	18/3/2024	UBND tỉnh	Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024.
3	428/QĐ-UBND	19/4/2024	UBND tỉnh	Kiện toàn Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận.
4	447/QĐ-UBND	22/4/2024	UBND tỉnh	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận.
5	789/QĐ-UBND	02/7/2024	UBND tỉnh	Ban hành Danh mục thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ và 42 văn bản liên quan đến triển khai, hướng dẫn, phối hợp thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.
6	1262/QĐ-UBND	20/9/2024	UBND tỉnh	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận.
	Quyết định (Sở Thông tin và Truyền thông ban hành)			
1	05/QĐ-STTTT	23/01/2024	Sở TTTT	Công nhận Ban Vận động thành lập Hội Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận.
2	45/QĐ-STTTT	04/5/2024	Sở TTTT	Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
3	46/QĐ-STTTT	04/5/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị lập Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
4	51/QĐ-BTC	09/5/2024	Sở TTTT	Thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.
5	52/QĐ-BTC	09/5/2024	Sở TTTT	Thành lập Ban ra đề thi và Ban giám khảo Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.
6	53/QĐ-BTC	13/5/2024	Sở TTTT	Thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.
7	55/QĐ-STTTT	17/5/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm định giá Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu

TT	Số hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
				điện tử cá nhân”.
8	57/QĐ-STTTT	17/5/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm tra Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
9	58/QĐ-STTTT	20/5/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị Quản lý dự án gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
10	59/QĐ-STTTT	20/5/2024	Sở TTTT	Thành lập tổ theo dõi triển khai việc thực hiện gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
11	60/QĐ-STTTT	10/6/2024	Sở TTTT	Khen thưởng thí sinh đạt giải thưởng Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.
12	63/QĐ-STTTT	10/6/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn đầu tư mua sắm “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
13	65/QĐ-STTTT	10/6/2024	Sở TTTT	Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
14	67/QĐ-STTTT	11/6/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
15	68/QĐ-STTTT	14/6/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu: Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân.
16	69/QĐ-STTTT	14/6/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân.
17	70/QĐ-STTTT	14/6/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị lập Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
18	71/QĐ-STTTT	19/6/2024	Sở TTTT	Phê duyệt E-HSMT gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
19	77/QĐ-STTTT	27/6/2024	Sở TTTT	Thành lập tổ triển khai việc thực hiện dự án chuyển đổi số.
20	79/QĐ-STTTT	03/7/2024	Sở TTTT	Thành lập Hội đồng thẩm định các chương trình, dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

TT	Số hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
21	80/QĐ-STTTT	11/7/2024	Sở TTTT	Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân.
22	81/QĐ-STTTT	16/7/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm định giá tài sản hệ thống thiết bị thuộc Dự án “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
23	84/QĐ-STTTT	18/7/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
24	86/QĐ-STTTT	23/7/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kết quả chỉ định đơn vị tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu số 09.
25	87/QĐ-STTTT	23/7/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kết quả chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 10.
26	88/QĐ-STTTT	29/7/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Đầu tư, mở rộng hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023”.
27	89/QĐ-STTTT	30/7/2024	Sở TTTT	Phê duyệt E-HSMT gói thầu Kiểm thử phần mềm nội bộ Xây dựng kho dữ liệu cá nhân thuộc dự toán mua sắm Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân.
28	90/QĐ-STTTT	30/7/2024	Sở TTTT	Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số DTI các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn”
29	91/QĐ-STTTT	30/7/2024	Sở TTTT	Điều chỉnh Quyết định số 63/QĐ-STTTT ngày 10/6/2024 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn đầu tư mua sắm “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
30	92/QĐ-STTTT	01/8/2024	Sở TTTT	Điều chỉnh Quyết định số 63/QĐ-STTTT ngày 10/6/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn đầu tư mua sắm “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.
31	93/QĐ-STTTT	06/8/2024	Sở TTTT	Phê duyệt E-HSMT gói thầu Kiểm thử phần mềm nội bộ Xây dựng kho dữ liệu cá nhân thuộc dự toán mua sắm Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân (lần 2).
32	95/QĐ-STTTT	09/8/2024	Sở TTTT	Phê duyệt E-HSMT gói thầu “Đầu tư, mở rộng hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023”.
33	100/QĐ-STTTT	16/8/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án “Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số DTI các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã,

TT	Số hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
				phường, thị trấn”.
34	102/QĐ-STTTT	23/8/2024	Sở TTTT	Thành lập Hội đồng thẩm định Hồ sơ thiết kế thi công, tổng dự toán Dự án Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.
35	106/QĐ-STTTT	05/9/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Đầu tư, mở rộng hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023”.
36	108/QĐ-STTTT	05/9/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
37	128/QĐ-STTTT	12/9/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 8: Kiểm thử phần mềm nội bộ “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân” thuộc Dự án Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân.
38	129/QĐ-STTTT	12/9/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
39	130/QĐ-STTTT	12/9/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị tư vấn giám sát thi công gói thầu “Đầu tư hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023”.
40	131/QĐ-STTTT	12/9/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm định giá tài sản hệ thống thiết bị thuộc Dự án “Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024”.
41	140/QĐ-STTTT	03/10/2024	Sở TTTT	Phê duyệt khái toán, nhiệm vụ giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án “Thuê dịch vụ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ”.
42	142/QĐ-STTTT	10/10/2024	Sở TTTT	Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Mở rộng SSO trên địa bàn toàn tỉnh áp dụng cho các ứng dụng triển khai dùng chung trên địa bàn tỉnh” (Mô hình 1) theo Đề án 06.
43	143/QĐ-STTTT	11/10/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Mở rộng SSO trên địa bàn toàn tỉnh áp dụng cho các ứng dụng triển khai dùng chung trên địa bàn tỉnh” (Mô hình 1) theo Đề án 06.

TT	Số hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
44	144/QĐ-STTTT	14/10/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật gói thầu “Mở rộng SSO trên địa bàn toàn tỉnh áp dụng cho các ứng dụng triển khai dùng chung trên địa bàn tỉnh” (Mô hình 1) theo Đề án 06.
45	145/QĐ-STTTT	16/10/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm định giá gói thầu “Mở rộng SSO trên địa bàn toàn tỉnh áp dụng cho các ứng dụng cho các ứng dụng triển khai dùng chung trên địa bàn tỉnh” (Mô hình 1) theo Đề án 06
46	146/QĐ-STTTT	16/10/2024	Sở TTTT	Chỉ định đơn vị thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật gói thầu “Mở rộng SSO trên địa bàn toàn tỉnh áp dụng cho các ứng dụng cho các ứng dụng triển khai dùng chung trên địa bàn tỉnh” (Mô hình 1) theo Đề án 06.
47	147/QĐ-STTTT	16/10/2024	Sở TTTT	Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án “Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số DTI các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn”
48	148/QĐ-STTTT	16/10/2024	Sở TTTT	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án “Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số DTI các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn”.
II	Kế hoạch (UBND tỉnh ban hành)			
1	03-KH/BCĐCĐS	14/3/2024	BCĐ Chuyển đổi số	Triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024.
2	1446/KH-BĐHCĐS	04/4/2024	BĐH Chuyển đổi số	Triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
3	1670/KH-UBND	16/4/2024	UBND tỉnh	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
4	1158/KHPH-STTTT-SGDĐT-TĐ	08/5/2024	Kế hoạch phối hợp	Tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.
5	2739/KH-UBND	21/6/2024	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
6	3548/KH-UBND	05/8/2024	UBND tỉnh	Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2025.
7	3778/KH-UBND	19/8/2024	UBND tỉnh	Triển khai Chương trình số 273-CTr/TU ngày 28/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò xung kích, tình nguyện đi đầu của lực lượng thanh niên trong chuyển đổi số và xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đoàn viên, thanh niên trong việc thúc đẩy triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.
8	4001/KH-UBND	30/8/2024	UBND tỉnh	Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

TT	Số hiệu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu
	Kế hoạch (Sở Thông tin và Truyền thông ban hành)			
1	604/KH-STTTT	13/3/2024	Sở TTTT	Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024.
2	658/KH-STTTT	18/3/2024	Sở TTTT	Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngành Thông tin và Truyền thông năm 2024.
3	989/KH-STTTT	22/4/2024	Sở TTTT	Triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông.
4	1028/KH-STTTT	24/4/2024	Sở TTTT	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông.
5	1220/KHPH-STTTT-SGDĐT-TĐ	24/4/2024	Sở TTTT	Tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024
6	1400/KH-STTTT	27/5/2024	Sở TTTT	Thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.
7	1840/KH-STTTT	28/6/2024	Sở TTTT	Nâng cao chỉ số thành phần “Tính minh bạch” trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024.
8	2757/KH-STTTT	13/9/2024	Sở TTTT	Triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận 10/10 năm 2024.